

BÀI 3

LỌA CHỌN TRONG GIỮU KIẾN RỘI RO

I.Các trang thoa thuận tin

□ Chắc chắn (Certainty)

Một quyết định có duy nhất một kết quả và ng-ời ra quyết định biết tr- ớc kết quả đó.

□ Rủi ro (Risk)

Có nhiều hơn một kết quả. Biết tr- ớc giá trị của các kết quả và xác suất t- ơng ứng.

□ Không chắc chắn (Uncertainty)

Có nhiều hơn một kết quả. Biết tr- ớc giá trị của các kết quả nh- ng không biết xác suất t- ơng ứng.

Lưu ý đây là thuật ngữ risk và không chắc chắn (uncertainty) khác nhau.

Vàdó

- Phòng làm việc đóng cửa vào chủ nhật,
- Một cá nhân A có 100\$ tham gia vào 1 trò chơi tung 1 đồng xu đồng chất. Nếu xuất hiện mặt ngửa anh ta sẽ có tổng cộng 200\$ và ngửa lại sẽ có 0\$.
- Một cá nhân B có tài sản trị giá 35.000\$ và có nguy cơ bị mất 10.000\$ trong tổng tài sản này với xác suất 1%.
- Ngày 31/12/2007 là ngày m- a.

II. Giá trị kỳ vọng (EMV)

- Giá trị kỳ vọng của một biến số ngẫu nhiên rời rạc là bình quân gia quyền của các giá trị có thể của tất cả các kết quả, mỗi giá trị của mỗi kết quả đ- ợc gán cho trọng số bằng xác suất xảy ra kết quả đó.
- Giá trị kỳ vọng là th- ớc đo xu h- ống trung tâm

Giá trị kỳ vọng (EMV)

$$EMV = \sum_{i=1}^n P_i \cdot V_i \quad \sum_{i=1}^n P_i = 1$$

P_i : Xác xuất xảy ra kết quả thứ i

V_i : Giá trị bằng tiền của kết quả thứ i

Nếu EMV là tiêu thức ra quyết định thì:

- 1 ph- ơng án: Lựa chọn $EMV > 0$
- Nhiều ph- ơng án: Lựa chọn EMV_{Max}

EMV

- Ví dụ: Một cửa hàng bán kem biết doanh thu thay đổi theo thời tiết và có ba xác suất xảy ra: Nắng: p=0,2; mây:p=0,4; m- a: p=0,4. Lợi nhuận trong ngày cho ở bảng dưới đây:

<u>Điều kiện thời tiết</u>	<u>Xác suất</u>	<u>Lợi nhuận (nghìn đồng)</u>
Nắng	0,2	500
Mây	0,4	300
M- a	0,4	100

$$\text{EMV} = 500 \cdot (0,2) + 300 \cdot (0,4) + 100 \cdot (0,4) = 260 \text{ nghìn đồng}$$

III. Ra quyết định dựa vào EMV (Không tính đến rủi ro)

- Ví dụ: Một cá nhân đang cân nhắc lựa chọn hai ph- ơng án đầu t- A và B

P/a	Kết quả- Giá trị	Xác suất
A	50	0,7
	70	0,3
B	40	0,8
	60	0,2

$$\text{EMV}_A = 50.(0,7) + 70.(0,3) = 56$$

$$\text{EMV}_B = 40.(0,8) + 60.(0,2) = 44$$

Vì $\text{EMV}_A > \text{EMV}_B$ nên cá nhân này chọn ph- ơng án A

Ra quyết định dựa vào EMV

(Không tính đến rủi ro)

- **Ưu điểm:**
 - Nhanh chóng, dễ dàng
 - Giúp lựa chọn đ- ợc hoạt động có EMV cao nhất
- **Nh- ợc điểm:**
 - Có thể dẫn đến lựa chọn vô nghĩa trong nhiều tr- ờng hợp
 - Không tính đến thái độ đối với rủi ro của ng- ời ra quyết định . EMV cao thì rủi ro cao

IV.Ra quyết định dala vào EMV

(công thức tính rủi ro)

1. Ước lóng rủi ro

- Mức độ rủi ro của 1 quyết định đ- ợc đo l- ờng bằng độ lệch chuẩn của quyết định đó.

$$\sigma = \sqrt{\sum_{i=1}^n P_i (V_i - EMV)^2}$$

Độ lệch chuẩn σ là cơn bốc hai của phỏng sai. Phỏng sai của một phân bù xùt là giá trị trung bình của bình phỏng hiếu số giật giá trùc của một biến số ngẫu nhiên và giá trị kinh vóng của nó. Phỏng sai là thícăo của phân tần.

2.Ra quy~~t~~ t~~ă~~n~~h~~ d~~a~~ vào EMV (c~~o~~ t~~ính~~ t~~ă~~n r~~i~~ ro)

- **Ví dụ:** Xác định mức độ rủi ro của hai ph- ơng án đầu t- A và B, ta đ- ợc:

Ph- ơng án A: $\sigma = 9,17$

Ph- ơng án B: $\sigma = 8$

(xem trang 85)

Nếu chỉ tính đến mức độ rủi ro thì những
ng- ời ghét rủi ro sẽ lựa chọn ph- ơng án B vì nó
có mức độ rủi ro thấp hơn

3. Hỗn số biến thiên

Thường thì EMV cao sẽ làm cho rủi ro cao, vậy cần sử dụng tiêu thức hệ số biến thiên.

Hệ số biến thiên (CV) là mức độ rủi ro tính trên một đơn vị giá trị kỳ vọng

$$CV = \frac{\sigma}{EMV}$$

Nếu cơn cát vào mức ăn rủi ro trung mót ăn vui giặc rủi ro vang thì sẽ lựa chọn phong án nào có hệ số biến thiên (CV) nhỏ nhất

Ra quyết định dựa vào EMV (có tính đến rủi ro)

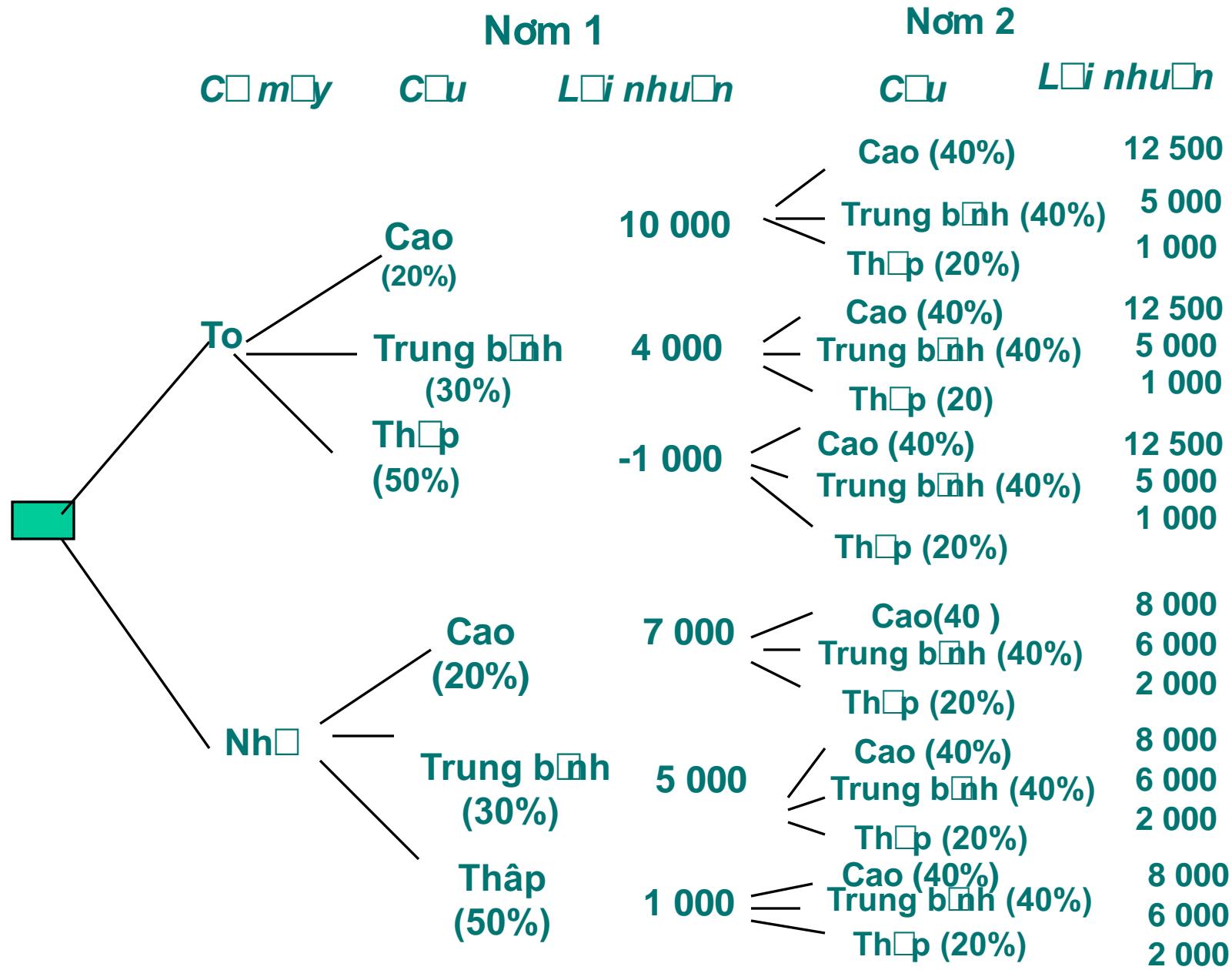
- Ví dụ:

$$CV_A = 9,17/56 = 0,16$$

$$CV_b = 8/44 = 0,18$$

Theo tiêu thức này, chọn ph- ơng án A vì có hệ số biến thiên thấp hơn

4. Cây quyết định



5. Ra quyết định dựa vào lợi ích kinh vượng (cotton săn rủi ro)

- Do các hạn chế của phương pháp EMV, việc ra quyết định trong điều kiện rủi ro có thể dựa vào lợi ích kỳ vọng.

Dòng tảng quyết của hàm lợi ích kinh vượng:

$EU = f(P_i, U_i)$ trong đó U_i là lợi ích đạt đ- ợc tại mức thu nhập V_i .

- Giả định: 1 quyết định chỉ có 2 khả năng với xác suất t- ơng ứng là P và 1-P và 2 kết quả xảy ra là V_1 và V_2 . Nếu gán cho lợi ích các giá trị V thì hàm lợi ích tuyến tính đ- ợc viết là: $U = P.V_1 + (1-P).V_2 = P.U_1 + (1-P).U_2$

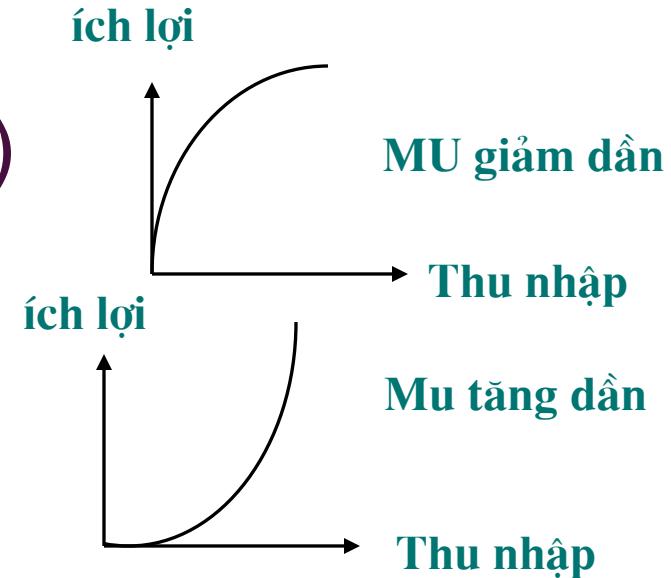
Vodo

- PA1: Không chơi thì chắc chắn có 10\$
- PA2: tham gia một trò chơi
 - Nhận đ- ợc 15\$ với xác suất là P
 - Nhận đ- ợc 5\$ với xác suất là 1-P

Hàm lợi ích kỳ vọng của PA 2 là:
 $EU= p.U(15)+(1-p).U(5)$

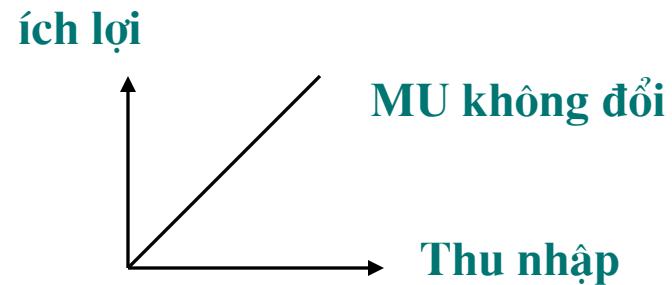
Thăăi văi răi ro

□ Ghét rủi ro (Risk Aversion)

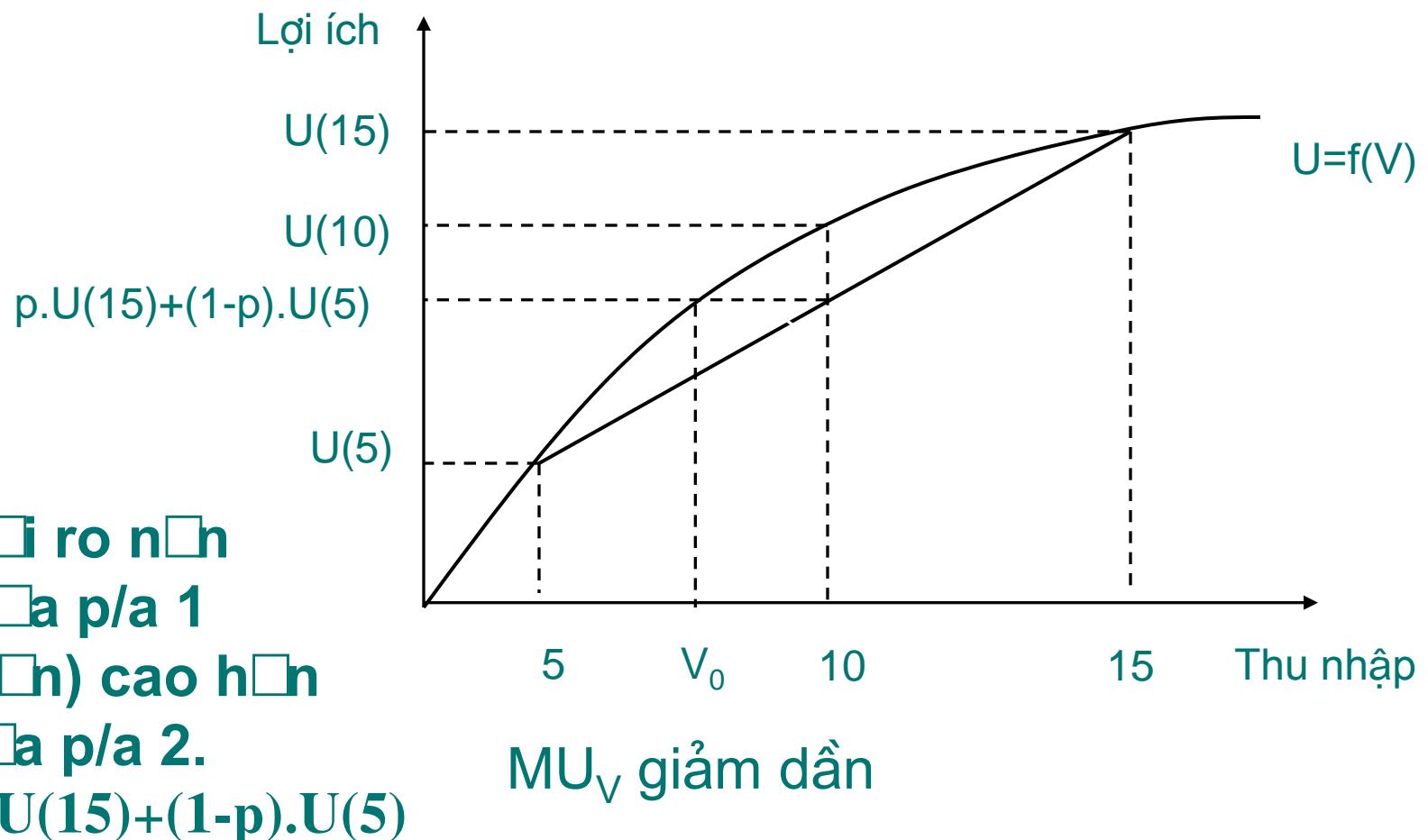


□ Thích rủi ro (Risk Loving)

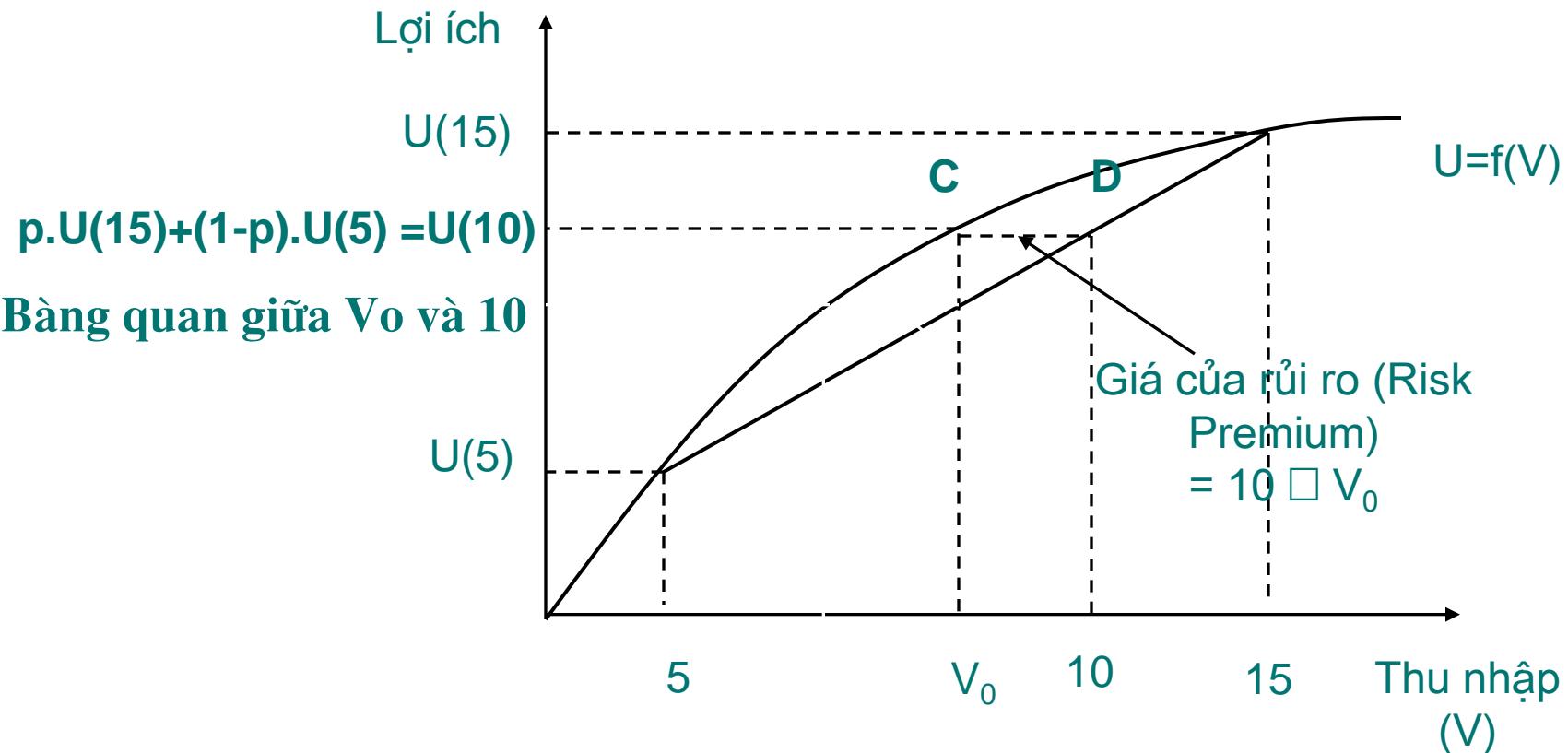
□ Bàng quan với rủi ro (Risk Neutral)



Gh^{ết} r^õ ro



Ghét rủi ro



Vì ghét rủi ro nên sẵn sàng trả thêm tiền để tránh rủi ro,
Giá của rủi ro là số tiền mà người ghét rủi ro sẵn sàng trả để tránh rủi ro
(trả thêm tiền bảo hiểm là đoạn $10 - V_0$ để đền bù rủi ro)

7. Giảm thiểu rủi ro

- Đa dạng hóa
- Chia sẻ rủi ro bằng bảo hiểm
- Tăng cường tính hoàn hảo của thông tin

Đa dạng hóa

Trời nóng ($p=0,5$) Trời lạnh ($p=0,5$)

• Thu nhập từ bán máy điều hòa	200 tr	100
• Thu nhập từ bán chăn đệm	100	200

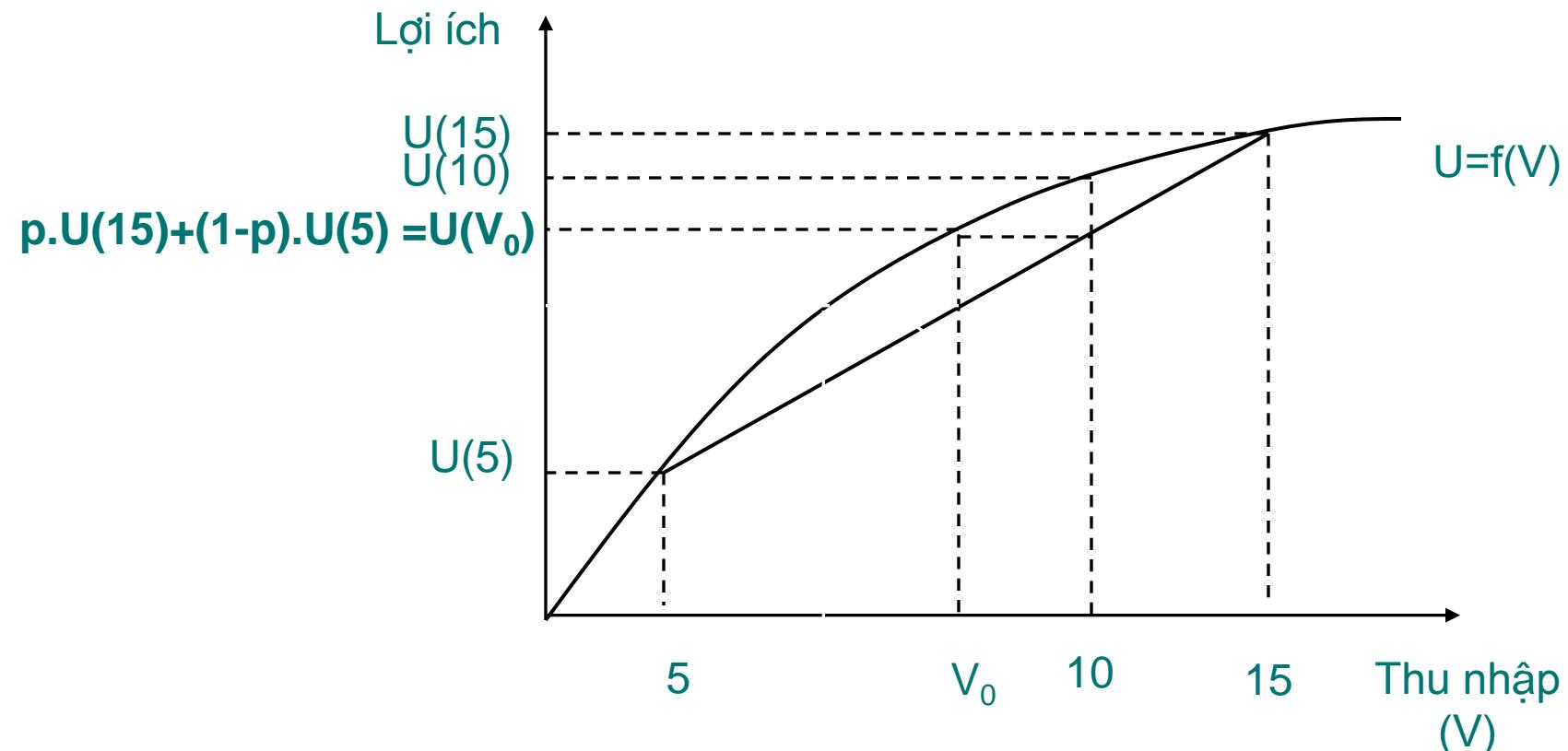
Nếu không đa dạng hóa (chỉ bán một loại sản phẩm): sẽ có rủi ro vì vó thể chỉ đạt 100 tr

Nếu đa dạng hóa: sẽ có thu nhập chấn chấn bất kể thời tiết nào

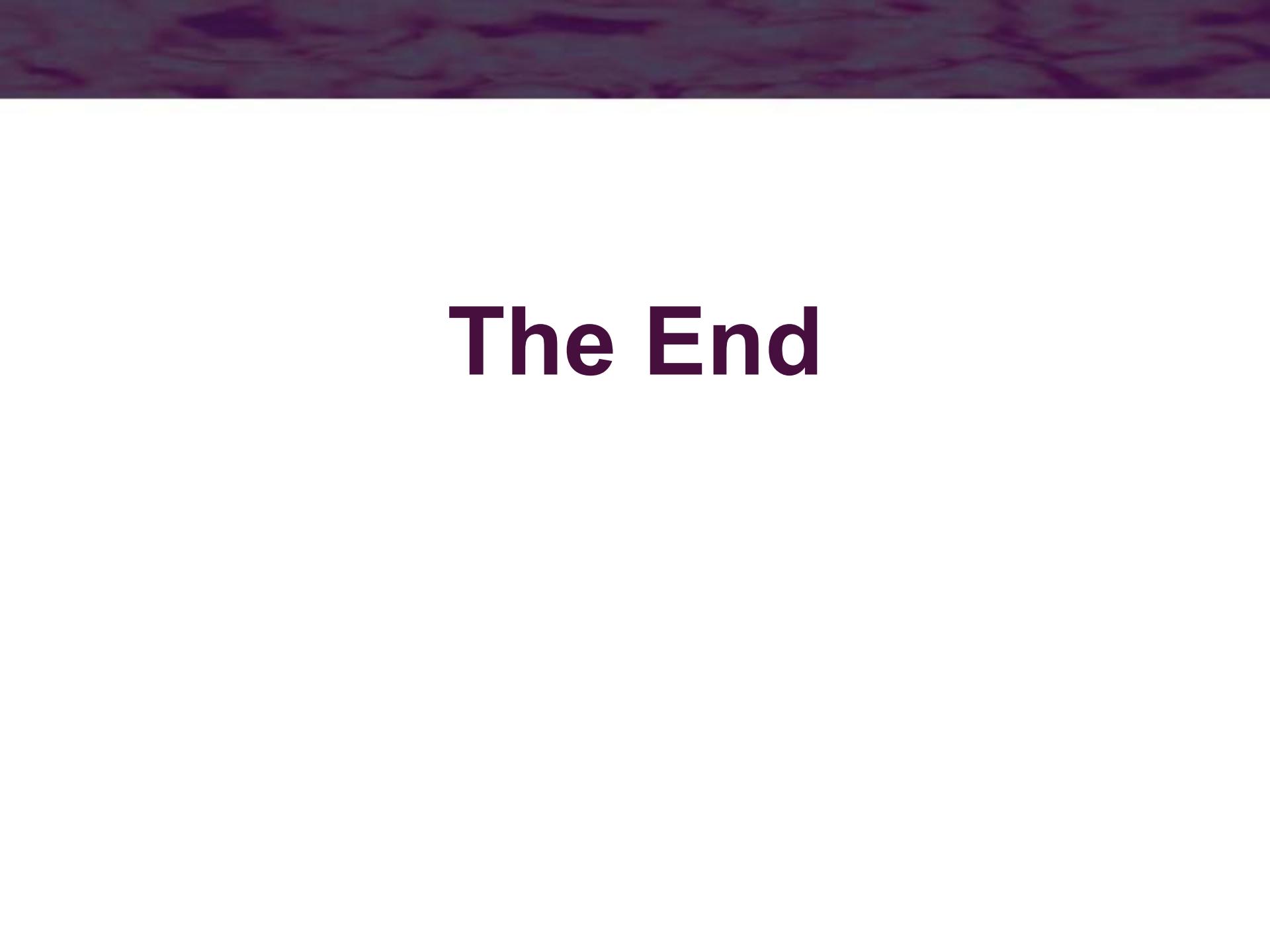
- Trời nóng: $EMV = 200(0,5) + 100(0,5) = 150$

- Trời lạnh: $EMV = 100(0,5) + 200(0,5) = 150$

Bảo hiểm



- $10 - V_0$ là thặng dư tiêu dùng đạt được khi chọn phương án chắc chắn (V_0 là mức thu nhập trong trường hợp rủi ro)
- Nếu phí bảo hiểm lớn hơn $10 - V_0$ thì nhiều người thích tự bảo hiểm
- Phí bảo hiểm công bằng bằng giá trị kỳ vọng của tổn thất



The End